



CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 19

TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Nội dung gồm:

- 1. Chương trình đại hội đồng cổ đông thường niên 2018**
- 2. Quy chế tổ chức ĐH ĐCD thường niên 2018**
- 3. Quy chế đề cử, ứng cử bầu HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023**
- 4. Báo cáo của HĐQT trình ĐH ĐCD thường niên 2018**
- 5. Báo cáo của Tổng giám đốc về thực hiện KQSXKD 2017 và KH 2018**
- 6. Báo cáo tài chính 2017 đã được kiểm toán**
- 7. Phương án phân phối lợi nhuận và chi cổ tức năm 2017**
- 8. Tờ trình về chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2017 và KH chi trả năm 2018**
- 9. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2018**
- 10. Báo cáo của Ban kiểm soát**
- 11. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và Hoạt động của Công ty**

Hà Nội tháng 04 năm 2018

CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
(ngày 28 tháng 04 năm 2018)

TT	Thời gian	Nội dung	Thực hiện
1	7h30-:-8h05	Đón tiếp và đăng ký tham dự Đại hội.	Ban tổ chức
2	8h05-:-8h10	Khai mạc, giới thiệu đại biểu, mời Đoàn Chủ tịch	Ban tổ chức
3	8h10-:-8h15	Bầu ban thẩm tra tư cách cổ đông, ban kiểm phiếu, ban thư kí	Đoàn Chủ tịch
4	8h15-:-8h20	Báo cáo của ban thẩm tra tư cách cổ động	Ban TCTCCĐ
5	8h20 -8h30	Thông qua chương trình Đại hội. Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.	Ông Nguyễn Khắc Chiến
6	8h30-:-8h45	Báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017 và nhiệm vụ SXKD trọng tâm năm 2018.	Ông Bùi Tuấn Dũng - TGD
7	8h45-:-9h	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017, phương hướng nhiệm vụ năm 2018.	Ông Bùi Tuấn Dũng - CTHĐQT
8	9h-:-9h15	Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức. Thù lao HĐQT & BKS năm 2017, dự kiến năm 2018. Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2018	Ông Nguyễn Quốc Chính -Kế toán trưởng
9	9h15-:-9h25	Báo cáo hoạt động của BKS.	Nguyễn T.Thanh Bình – trưởng BKS
10	9h25-:-9h30	Tờ trình sửa đổi Điều lệ	Ông Hoàng Việt Thanh - UVHĐQT
11	9h30-:- 9h50	Các cổ đông thảo luận, góp ý, giải đáp ý kiến cho các cổ đông.	Đoàn chủ tịch
12	9h50 -:-10h45	Bầu HĐQT; BKS nhiệm kỳ 2018- 2023 (do hết nhiệm kỳ)	Đoàn chủ tịch + Ban kiểm phiếu
		Nghỉ giải lao	
13	11h-:- 11h 15	Thông báo kết quả bầu cử, Kết quả biểu quyết các vấn đề cần thông qua tại đại hội	Ban kiểm phiếu; đoàn chủ tịch
14	11h15-:-11h45	Dự thảo Biên bản ĐHĐCĐ; Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2017, thông qua biên bản và Nghị quyết	Thư ký Đại hội
16	11h45	Bế mạc Đại hội.	Chủ tọa

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2018

QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018 CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 19

PHẦN I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi áp dụng

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2018 (sau đây gọi là “Đại hội đồng cổ đông”) của công ty cổ phần Sông Đà 19.

Điều 2: Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông (Đại hội), điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3: Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

PHẦN II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông.

1. Điều kiện tham dự:

Cổ đông là đại diện pháp nhân hoặc thể nhân là chủ sở hữu ít nhất 01 (một) cổ phần vào ngày chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền của các cổ đông khi tham dự đại hội:

- a. Được quyền phát biểu ý kiến trong Đại hội
- b. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của điều lệ. Quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền.
- c. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền biểu quyết các vấn đề tại Đại hội bằng hình thức biểu quyết tại phiên họp bao gồm các nội dung sau:

- (1) Quy chế tổ chức đại hội thường niên năm 2018;

(2) Thành viên Ban thư ký Đại hội, Ban thẩm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu;

(3) Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư năm 2018;

(4) Báo cáo của Hội đồng quản trị;

(5) Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán;

(6) Báo cáo của Ban kiểm soát;

(7) Phương án phân phối lợi nhuận, phương án trích lập các quỹ, tỷ lệ chia cổ tức năm 2017;

(8) Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, thư ký công ty;

(9) Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018;

(10) Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội.

3. Nghĩa vụ của cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội:

a. Tham gia hoặc ủy quyền tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của điều lệ Công ty;

b. Tuân thủ các quy định tại quy chế này;

c. Các cổ đông hoặc đại diện ủy quyền khi tới tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với ban tổ chức Đại hội;

d. Nghiêm túc chấp hành Nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại đại hội;

Điều 5: Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban thẩm tra tư cách cổ đông

Ban thẩm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị đề cử và được thông qua bằng biểu quyết tín nhiệm trước Đại hội. Ban thẩm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện ủy quyền đến dự họp.

Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông đến dự họp. Nếu số lượng cổ đông dự đại diện ít nhất bằng 51% số cổ phần có quyền biểu quyết đến tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty được tổ chức..

Điều 6: Quyền hạn và nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT

a. Đoàn chủ tịch gồm 05 người. Chủ tịch Hội đồng quản trị là người Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông. Đoàn chủ tịch điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà HĐQT đã dự kiến thông qua trước Đại hội.

b. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.

c. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu

d. Không cần lấy ý kiến của đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa đại hội đồng cổ đông cũng có thể trì hoãn Đại hội đến thời điểm khác do chủ tịch quyết định nếu nhận thấy rằng:

- Hành vi của những người tham dự Đại hội cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến của cuộc họp.

- Sự trì hoãn là cần thiết để công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

Điều 7: Quyền và nhiệm vụ của Ban thư ký

Ban thư ký của Đại hội do Đoàn chủ tịch giới thiệu, Đại hội biểu quyết tín nhiệm. Ban thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn chủ tịch.

Nhiệm vụ của Ban thư ký:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung của Đại hội.
- Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
- Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu ý kiến của các cổ đông, chuyển đoàn chủ tịch quyết định.

Điều 8: Quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu.

Ban kiểm phiếu do Hội đồng quản trị đề cử và được thông qua bằng biểu quyết tín nhiệm trước Đại hội. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

PHẦN III: TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9: Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Trường hợp đại hội lần thứ 2 không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai, và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

Điều 10: Cách thức tiến hành Đại hội:

Đại hội đồng cổ đông được tổ chức làm một buổi. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung dưới đây:

1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2017; kế hoạch SXKD và kế hoạch đầu tư năm 2018;
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị;
3. Báo cáo Tài chính năm 2017 đã được kiểm toán;
4. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018;
5. Báo cáo của Ban kiểm soát;
6. Phương án phân phối lợi nhuận, phương án trích lập các quỹ, tỷ lệ chia cổ tức năm 2017;
7. Báo cáo các thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
8. Sửa đổi Điều lệ Tổ chức và Hoạt động;

9. Bầu HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2023

10. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội.

PHẦN IV: PHẦN KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 11: Thông qua quyết định của cuộc họp đại hội đồng cổ đông:

1. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong cuộc họp, trừ các vấn đề được nêu từ khoản 2 điều này, phải được thông qua bởi từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

2. Các nghị quyết của đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty; đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty phải được thông qua bởi từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

Điều 12: Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

Tất cả các nội dung tại cuộc họp đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào sổ biên bản của Công ty. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào sổ biên bản của Công ty.

PHẦN V: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13: Quy chế này gồm 5 phần 13 điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua để việc tổ chức đại hội đồng cổ đông được thực hiện thành công tốt đẹp và tuân thủ theo các quy định của Nhà nước, Điều lệ của Công ty.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Bùi Tuấn Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 19

Trụ sở: Tầng 03, SN 8, ngõ 7, đường Chiến Thắng – Văn Quán – Hà Đông – Hà Nội
Tel: 04-37876376 Fax: 04-37876375

QUY CHẾ ĐỀ CỬ - ỨNG CỬ - BẦU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2018-2023 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018 CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 19

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 19.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty CP Sông Đà 19 tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2018-2023) theo các nội dung dưới đây:

ĐIỀU 1: Nguyên tắc, đối tượng thực hiện bầu cử và chủ trì việc bầu cử.

1.1 Nguyên tắc bầu cử :

- Bầu cử đúng pháp luật, theo điều lệ và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.
- Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín hoặc thẻ biểu quyết theo phương thức bầu dồn phiếu.

1.2 Đối tượng có quyền bầu cử:

- Là các cổ đông sở hữu cổ phần có mặt tham dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền bầu cử hoặc biểu quyết (theo danh sách Công ty công bố chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội).

1.3 Chủ trì việc bầu cử: Đoàn chủ tịch chủ trì việc bầu cử với các nội dung cụ thể sau:

- Giới thiệu danh sách đề cử, ứng cử vào HĐQT, BKS.
- Đề nghị Ban kiểm phiếu làm việc và thực hiện giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu, thông báo kết quả bầu cử.
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có)

ĐIỀU 2: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS)

Cơ cấu, Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT: (theo điều 151 Luật doanh nghiệp)

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;
- Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty.

Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS: (theo điều 164 Luật doanh nghiệp)

- Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;
- Không phải vợ, chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và người quản lý khác;

- Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty. Thành viên BKS không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.

ĐIỀU 3: Đề cử, ứng cử viên HĐQT, BKS và số thành viên được bầu.

3.1 Đề cử, ứng cử viên HĐQT.

- Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào HĐQT.
- Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được đề cử 01 người vào HĐQT.
- Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được đề cử 02 người vào HĐQT.
- Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được đề cử 03 người vào HĐQT.
- Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được đề cử 04 người vào HĐQT.
- Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông nắm giữ từ 65% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn ít nhất 6 tháng được đề cử tất cả thành viên HĐQT.
- Trong trường hợp số lượng ứng cử, đề cử không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm đề cử thêm ứng cử viên vào HĐQT.

3.2 Đề cử ứng cử viên BKS.

- Cổ đông nắm giữ ít hơn 10% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 50% được đề cử hai thành viên; từ 50% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.
- Trong trường hợp số lượng ứng cử, đề cử không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm đề cử thêm ứng cử viên vào BKS.

3.3 Số lượng thành viên HĐQT và BKS được bầu.

- Số lượng thành viên HĐQT được bầu 03 thành viên. Số lượng thành viên BKS được bầu 03 thành viên (Theo Điều lệ Công ty).
- Nhiệm kỳ: năm (2018-2023).
- Số lượng ứng cử viên không hạn chế.
- Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu HĐQT và BKS
 - + Đơn xin ứng cử hoặc đề cử thành viên HĐQT, BKS (theo mẫu).
 - + Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu).
 - + Bản sao chứng thực Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn), Hộ chiếu nếu là việt kiều, người nước ngoài và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn.
 - + Bản sao chứng thực Chứng minh thư nhân dân.
 - + Biên bản họp nhóm cổ đông (theo mẫu – nếu có).

ĐIỀU 4: Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- * **Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:**
 - Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
- * **Phiếu bầu và ghi phiếu bầu.**
 - Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết theo mã số tham dự, được đóng dấu Công ty CP Sông Đà 19. Trên mỗi phiếu bầu có ghi tên, mã số tham dự đại hội của từng cổ đông, tên của các ứng viên để bầu vào Thành viên Hội đồng quản trị

hoặc Ban kiểm soát. Trường hợp tại đại hội có ứng cử viên mới đủ điều kiện, được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngoài danh sách đã in sẵn trong phiếu bầu thì Cổ đông/Đại diện cổ đông viết thêm thông tin của ứng cử viên mới vào phiếu bầu để thực hiện bầu cử.

- Cổ đông/Đại diện cổ đông khi được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại mã số và số cổ phần, Tổng số phiếu bầu ghi trên phiếu bầu nếu có sai sót phải thông báo ngay tại thời điểm nhận phiếu. Khi tiến hành bầu mỗi phiếu bầu được bầu số thành viên HĐQT tối đa là 03 người và Ban kiểm soát tối đa 03 người.
 - Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông được phát 02 phiếu bầu: 01 phiếu bầu cho HĐQT, 01 phiếu bầu cho ban kiểm soát.
 - Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu Hội đồng quản trị và phiếu bầu Ban kiểm soát theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền);
 - Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
 - Cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu. Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (có giấy ủy quyền), người được ủy quyền có đầy đủ quyền biểu quyết.
- * Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ.**
- Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty, không phải do Ban tổ chức phát hành.
 - Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
 - Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền.
 - Phiếu bầu cử để trống.
 - Phiếu bầu mà cổ đông bầu bằng tỷ lệ phần trăm(%).

ĐIỀU 5: Phương thức bầu cử:

- Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.
- Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát; (có phụ lục hướng dẫn chi tiết kèm theo).
- Cổ đông có thể dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên.

ĐIỀU 6: Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu
- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đạo hội đồng cổ đông thông qua;
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - + Thông qua Quy chế bầu cử;
 - + Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu;
 - + Tiến hành kiểm phiếu;
 - + Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS;
- Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu
- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

ĐIỀU 7: Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS

- Nguyên tắc bầu dồn phiếu: Theo hướng dẫn quy định tại phụ lục đính kèm theo Quy chế này.
- Nguyên tắc trúng cử:
 - + Người trúng cử thành viên HĐQT hoặc thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu cao nhất tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên HĐQT (03 người), Ban kiểm soát (03 người).
 - + Trường hợp có những ứng cử viên đạt số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại riêng các ứng viên có số phiếu ngang nhau để chọn người có số phiếu cao hơn.
 - + Nếu sau hai lần bầu cử mà vẫn không chọn đủ số thành viên HĐQT và BKS theo yêu cầu thì ĐHĐCĐ có thể biểu quyết để khuyết thành viên HĐQT hoặc BKS và bầu bổ sung trong kỳ họp ĐHĐCĐ tiếp theo.

ĐIỀU 8: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền cho từng ứng cử viên vào HĐQT và BKS;
- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

ĐIỀU 9: Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Quy chế này gồm có 09 điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông và có hiệu lực thi hành ngày khi được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



BUI TUẤN DŨNG

PHỤ LỤC HƯỚNG DẪN CÁCH THỨC BẦU DÒN PHIẾU

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 03 thành viên HĐQT trong tổng số 05 ứng viên. Cổ đông **Trần Văn T** nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 100.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số quyền biểu quyết của cổ đông **Trần Văn T** là:

$(100.000 \times 3) = 300.000$ quyền biểu quyết

Cổ đông **Trần Văn T** có thể bầu đôn phiếu theo phương thức sau:

1. Dồn hết 300.000 quyền biểu quyết của mình cho 01 ứng cử viên thành viên HĐQT.
2. Chia đều 300.000 quyền biểu quyết cho 03 ứng cử viên thành viên HĐQT (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 100.000 quyền biểu quyết của cổ đông **Trần Văn T**).
3. Dồn 300.000 quyền biểu quyết của mình cho mỗi số ứng cử viên thành viên HĐQT bằng cách chia nhỏ 300.000 quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên. Cổ đông **Trần Văn T** có thể dồn 300.000 quyền biểu quyết của mình cho 03 ứng cử viên theo những tỷ lệ quyền biểu quyết khác nhau nhưng tổng số quyền biểu quyết cho những ứng viên đó không vượt quá 300.000 quyền biểu quyết.

Phiếu bầu của cổ đông **Trần Văn T** sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Phiếu không theo mẫu do Công ty quy định, không có dấu của Công ty.
- Tổng quyền biểu quyết cho những ứng cử viên đó của cổ đông **Trần Văn T** vượt quá con số 300.000 quyền biểu quyết.
- Số ứng viên cổ đông **Trần Văn T** bỏ phiếu vượt quá 5 người.
- Cổ đông **Trần Văn T** không bầu ai cả.
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử.

Việc bầu thành viên BKS cũng được thực hiện tương tự như bầu thành viên HĐQT.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN
VÀO THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2018 -:- 2023**

Kính gửi: Công ty cổ phần Sông Đà 19

Chúng tôi/ Công ty tôi là cổ đông của Công ty Cp Sông Đà 19 (Có danh sách cổ đông đính kèm)

Hiện đang sở hữu: cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

Đề nghị Công ty cho tôi/Công ty tôi đề cử:

Ông/Bà:.....

CMND/GĐKKD số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu:..... (cổ phần) và đại diện sở hữu (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

Làm ứng cử viên tham gia vào Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty nhiệm kỳ 2018 -:- 2023.

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/Hộ chiếu;
- Bản sao các bằng cấp;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.

Xin trân trọng cảm ơn!

....., ngày..... tháng năm 2018

Người đề cử
(ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN
VÀO THÀNH VIÊN BKS CÔNG TY NHIỆM KỲ 2018 -:- 2023**

Kính gửi: Công ty cổ phần Sông Đà 19

Chúng tôi/ Công ty tôi là cổ đông của Công ty Cp Sông Đà 19 (Có danh sách cổ đông đính kèm)

Hiện đang sở hữu: cổ phần

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

Đề nghị Công ty cho tôi/Công ty tôi đề cử:

Ông/Bà:.....

CMND/GĐKKD số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành:.....

Hiện đang sở hữu:..... (cổ phần) và đại diện sở hữu (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng)

Làm ứng cử viên tham gia vào Ban kiểm soát của Công ty nhiệm kỳ 2018 -:- 2023.

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/Hộ chiếu;
- Bản sao các bằng cấp;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.

Xin trân trọng cảm ơn!

....., ngày..... tháng năm 2018

Người đề cử
(ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

ĐƠN ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN THAM GIA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2018 -:- 2023

Kính gửi : **Công ty cổ phần Sông Đà 19**

Chúng tôi là cổ đông của Công ty cổ phần Sông Đà 19 cùng ký tên trong Biên bản họp nhóm cổ đông đính kèm theo đây.

Đề nghị Công ty cho chúng tôi được đề cử:

Ông (Bà):

CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:))

Tương ứng với tổng mệnh giá là:đồng.

Làm ứng cử viên tham gia vào Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 19 nhiệm kỳ 2018 -:- 2023.

Xin trân trọng cảm ơn!.

....., ngày tháng năm 2018.

ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

ĐƠN ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN THAM GIA
BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2018 -:- 2023

Kính gửi : **Công ty cổ phần Sông Đà 19**

Chúng tôi là cổ đông của Công ty cổ phần Sông Đà 19 cùng ký tên trong Biên bản họp nhóm cổ đông đính kèm theo đây.

Đề nghị Công ty cho chúng tôi được đề cử:

Ông (Bà):

CMTND số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn: Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu: cổ phần (Bằng chữ:))

Tương ứng với tổng mệnh giá là:đồng.

Làm ứng cử viên tham gia vào Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 19 nhiệm kỳ 2018 -:- 2023.

Xin trân trọng cảm ơn!

....., ngày tháng năm 2018.

ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hà Nội, ngày 13. tháng 04 năm 2018

BÁO CÁO
CÔNG TÁC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG NĂM 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

Thay mặt HĐQT Công ty cổ phần Sông Đà 19 tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông năm 2018 tình hình các mặt hoạt động SXKD cũng như việc chỉ đạo, giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc công ty trong năm 2017, cụ thể như sau:

I. Về nhân sự quản lý và điều hành của Công ty:

- Hội đồng quản trị: Gồm 5 thành viên.

- + Ông Vũ Trung Trực - Chủ tịch HĐQT
- + Ông Vũ Kim Long - Thành viên HĐQT
- + Ông Hoàng Việt Thanh - Thành viên HĐQT
- + Ông Bùi Tuấn Dũng - Thành viên HĐQT
- + Ông Nguyễn Quốc Chính - Thành viên HĐQT

- Ban kiểm soát: Gồm 3 thành viên.

- Bà Nguyễn Thị Thanh Bình - Trưởng ban kiểm soát
- Ông Nguyễn Khắc Chiến - Kiểm soát viên
- Ông Bùi Anh Ngọc - Kiểm soát viên

- Ban Tổng giám đốc điều hành: Gồm 2 thành viên.

- + Ông Bùi Tuấn Dũng - Tổng giám đốc
- + Ông Hoàng Việt Thanh - Phó Tổng giám đốc – Bổ nhiệm ngày 10/10/2017
- Giúp việc cho bộ máy quản lý bao gồm: 3 Phòng ban nghiệp vụ và 1 Thư ký Công ty.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2017:

Bước vào thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017 Công ty đã không có được công trình thi công gói đầu. Mặc dù Ban lãnh đạo Công ty đã rất nỗ lực tìm kiếm công việc để có thể duy trì và từng bước ổn định nhưng mọi nỗ lực đều không đạt kế hoạch đề ra.

Chính vì lý do trên làm ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả SXKD của Công ty trong năm 2017.

III. HOẠT ĐỘNG, THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỪNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị đã tuân thủ đúng Điều lệ công ty, nội dung và chương trình các cuộc họp HĐQT và Đại hội đồng cổ đông đều được chuẩn bị kỹ lưỡng có trọng tâm và hiệu quả.

- Hội đồng quản trị thông qua Thư ký công ty và hoạt động của từng uỷ viên HĐQT đã quan hệ mật thiết, thường xuyên với Ban tổng giám đốc để nắm bắt tình hình SXKD, trao đổi để giải quyết các vấn đề phát sinh một cách kịp thời.

- Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được xây dựng trên nguyên tắc tập thể, đảm bảo tính khách quan và tập trung trí tuệ của các thành viên HĐQT. Các ý kiến khác đều được bảo lưu phù hợp với quy định.

- Mỗi thành viên HĐQT đã thực hiện tốt chức trách của mình theo nhiệm vụ đã được phân công.

2. Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị:

Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo Nghị quyết số: 12/NQ-SĐ19-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2017. Theo đó tổng thù lao của Hội đồng quản trị là **222.000.000 đồng**.

Tuy nhiên trong năm 2017 do kết quả SXKD của Công ty không đạt kế hoạch đề ra. Do đó mức thù lao trả cho HĐQT thực tế chi trong năm 2017 là 0 đồng.

III. TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã tiến hành họp 04 lần định kỳ (1 quý/1 lần) và 01 lần họp bất thường để tăng cường công tác quản trị. Các cuộc họp của HĐQT đều có sự tham gia của Ban kiểm soát và Ban Tổng giám đốc điều hành. Qua đó phân tích, đưa ra các giải pháp và các quyết định kịp thời phục vụ công tác điều hành SXKD.

2. Các quyết định của Hội đồng quản trị:

- Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã ban hành 07 Nghị quyết, Quyết định và các văn bản phục vụ công tác quản lý và điều hành SXKD.

- Tất cả các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đều dựa trên tinh thần tập trung phân tích và nghiên cứu kỹ từng vấn đề, nội dung do Tổng giám đốc trình để đưa ra quyết định phù hợp và kịp thời. Các ý kiến của từng thành viên Hội đồng quản trị đều được bảo lưu theo đúng quy định.

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ:

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, HĐQT công ty đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc công ty xây dựng và có kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ SXKD năm 2017.

- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc xây dựng kế hoạch và biện pháp thực hiện kế hoạch SXKD.

- Hàng quý có xem xét, đánh giá, rút kinh nghiệm tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và từ đó đưa ra các quyết định điều chỉnh, giải pháp thực hiện kịp thời đảm bảo đem lại hiệu quả trong quá trình quản lý, điều hành.

Tuy nhiên, như đã trình bày ở trên trong năm 2017, tình hình tài chính của Công ty vẫn gặp rất nhiều khó khăn, nên chưa hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra.

- Trong năm 2017 Công ty tiếp tục thi công nốt công trình tòa nhà T2, tổ hợp chung cư và dịch vụ hỗn hợp Thăng Long VICTORY tại khu đô thị Nam An Khánh – Hoài Đức – Hà Nội đến hết 31/05/2017, ngoài ra đến thời điểm hiện tại Công ty vẫn chưa có công trình nào để gói thầu.

- Hội đồng quản trị công ty đã kết hợp với Ban kiểm soát Công ty lựa chọn Kiểm toán độc lập báo cáo tài chính năm 2017 nhằm đảm bảo kết quả sau kiểm toán đạt hiệu quả, trung thực phản ánh đúng tình hình SXKD của Công ty để có mục tiêu, định hướng cụ thể cho năm 2018.

Ngoài ra, HĐQT đã chỉ đạo và ra các Nghị quyết, Quyết định kịp thời về các vấn đề cần giải quyết trong quá trình chỉ đạo và điều hành SXKD.

Như vậy, việc triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017 đã không đạt kế hoạch so với một số chỉ tiêu mà Đại hội thông qua. Tuy nhiên việc không hoàn thành một số chỉ tiêu kế hoạch đề ra chủ yếu là do một số nguyên nhân chủ quan và khách quan tồn tại và để lại từ các năm trước.

V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG NĂM 2018:

Bước vào năm 2018, tình hình SXKD của Công ty tiếp tục đứng trước vô vàn khó khăn do chưa có các công trình gói thầu. HĐQT Công ty và Ban Tổng giám đốc tiếp tục tìm kiếm các công trình tại khu vực Hà Nội và các tỉnh lân cận nhằm từng bước tạo công ăn việc làm, khắc phục được các khó khăn hiện nay.

Từng bước chỉ đạo Ban Tổng giám đốc khắc phục tình hình SXKD, tiến đến Công ty có thể bù đắp được các khoản lỗ trước đây và có cổ tức cho các cổ đông.

Hội đồng quản trị tiếp tục chỉ đạo Ban Tổng giám đốc và bộ máy điều hành Công ty giải quyết dứt điểm một số vấn đề vướng mắc về kinh tế, dự toán, thanh toán với các Chủ đầu tư dự án đối với các công trình thi công từ trước năm 2017. Định hướng cụ thể về công tác tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm việc làm.

Sau kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 này, Hội đồng quản trị công ty sẽ tiếp thu các ý kiến của các cổ đông tiếp tục củng cố, phát huy tối đa năng lực, nắm bắt các thời cơ để chỉ đạo, điều hành và quản lý hiệu quả hơn nhằm hoàn thành chức trách, nhiệm vụ quy định tại Điều lệ công ty để mang lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông của Công ty.

Trên đây là kiểm điểm tình hình thực hiện công tác Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 19 trong năm 2018.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Đại hội ĐCĐ năm 2018 (B/c).
- Lưu HĐQT, TCHC.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Bùi Tuấn Dũng

**BÁO CÁO****TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2017****KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018****PHẦN THỨ NHẤT****TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ 2017****I. THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ; MỤC TIÊU VÀ TIẾN ĐỘ CHỦ YẾU THỰC HIỆN TRONG NĂM 2017.****1. Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu trong năm 2017:**

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Tổng giá trị SXKD.	Tr.đ	28.459	4.023	14,14%
2	Doanh thu.	Tr.đ	31.575	6.466	22,44%
3	Tiền về tài khoản.	Tr.đ	35.000	7.633	21,81%
4	Các khoản nộp NN.	Tr.đ	1.371	98,8	7,21%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	0	(1.765)	
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	0	(1.765)	
7	Thu nhập BQ CBCNV/tháng/người	Tr.đ	6,0	6,15	102,5%
8	Khấu hao TSCĐ	Tr.đ	198,27	203,98	102,88%
9	Kế hoạch đầu tư	Tr.đ	0	0	0%
10	Chia cổ tức	%	0	0	

(Có biểu mẫu và số liệu chi tiết kèm theo).

2. Nguyên nhân không hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra:

- Trong năm Công ty tiếp tục thi công nốt tại công trình đơn nguyên 1, tòa nhà T2, tổ hợp chung cư và dịch vụ hỗn hợp Thăng Long VICTORY tại khu đô thị Nam An Khánh – Hoài Đức – Hà Nội mà không có công trình dự án gói đầu khác và tập trung giải quyết các tồn tại từ trước. Do đó, đã ảnh hưởng lớn đến KQ SXKD như trên.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2017 lỗ: 1,7 tỷ đồng, từ các nguyên nhân:

+ Lợi nhuận gộp của Công ty đạt: 3,85 tỷ đồng, nhưng trong năm Công ty thực hiện trích lập dự phòng bổ sung: 3,062 tỷ đồng đối với các khoản phải thu khách hàng không có khả năng thu hồi như:

- Cty CP VLXD&ĐTPT SUDICO gạch Hòa Bình : 1.309.147.480, đồng;
- Cty CP công nghiệp Hóa cốc Hà Tĩnh : 580.922.170, đồng

- Cty TNHH XD & TM Hoàng Thảo : 201.831.740, đồng;
- Cty TNHH XD Thành Công : 100.000.000, đồng

+ Bên cạnh đó Công ty phải trích lập bổ sung 1,257 tỷ đồng đối với khoản đầu tư vào Công ty liên kết - Công ty TNHH thủy điện Đắk Lắk do Kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH thủy điện Đắk Lắk lỗ.

Ngoài một số đặc điểm và nguyên nhân như đã trình bày ở trên, còn có một số nguyên nhân cụ thể như sau:

- Sản xuất kinh doanh thua lỗ nhiều năm liên tiếp nên không đủ điều kiện để tham gia công tác đấu thầu, không đủ điều kiện pháp lý để vay vốn từ các tổ chức tín dụng, không ký được các hợp đồng thi công mới... đã ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017 của đơn vị.

- Công tác thu vốn tại các công trình đã được cải thiện đáng kể so với năm 2016. Tuy nhiên bên cạnh đó có những công trình như: công trình nhà máy thủy điện Xecaman 1 & 3; Nhà máy thủy điện Lai Châu; công trình KĐT Nam An Khánh. Công ty đã rất nỗ lực để thực hiện quyết toán nhưng Chủ đầu tư cố tình chây ì và chưa có chủ trương quyết toán từ Chủ đầu tư. Từ đó, ảnh hưởng đến việc chậm nộp thuế với NSNN và chậm thanh toán lương cho CBCNV.

Trên đây là sơ bộ kết quả hoạt động SXKD năm 2017, Ban tổng giám đốc Công ty trình Đại hội đồng cổ đông, HĐQT xem xét, định hướng, chỉ đạo để kết quả SXKD năm 2018 đạt được kết quả tốt hơn

PHẦN THỨ HAI KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

I. ĐÁNH GIÁ NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN:

1. Thuận lợi: Không

2. Khó khăn:

- Không vay được vốn từ các tổ chức tín dụng để phục vụ sản xuất kinh doanh do đó phải dùng vốn tự có và đôi lúc huy động thêm của cán bộ công nhân viên nhằm đáp ứng tiến độ công trình;

- SXKD thua lỗ nhiều năm liên tiếp nên không đủ điều kiện tham gia đấu thầu. Trong khi đó yêu cầu của các khách hàng ngày càng cao về chất lượng, tiến độ và chi phí thấp.

- Thiết bị thi công các công trình dân dụng thiếu về chủng loại, lạc hậu về công nghệ, một số công cụ dụng cụ bị hỏng do thời gian.

II. CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ CHỦ YẾU NĂM 2018.

TT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2018
1	Tổng giá trị SXKD.	Tr.đ	11.201
2	Doanh thu.	Tr.đ	7.500
3	Tiền về tài khoản.	Tr.đ	12.150

4	Các khoản nộp NN.	Tr.đ	1.226
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	0
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	0
7	Thu nhập BQ CBCNV/tháng	Tr.đ	6,5
8	Khấu hao TSCĐ	Tr.đ	185,4
9	Kế hoạch đầu tư	Tr.đ	0
10	Chia cổ tức	%	0

III. MỤC TIÊU, TIẾN ĐỘ CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN TRONG NĂM 2018:

1. Mục tiêu chính phát triển của Công ty:

- Từng bước duy trì ổn định sản xuất, tìm kiếm công ăn việc làm, cải thiện và nâng cao thu nhập, đời sống cho CBCNV.
- Chấn chỉnh, rà soát lại công tác quản lý kinh tế - tài chính trong Công ty.
- Lành mạnh, minh bạch hóa tình hình tài chính doanh nghiệp, tăng cường công tác thu hồi vốn và công nợ, phấn đấu giá trị SXKD dở dang thấp.
- Thực hiện quyết toán công trình tòa nhà Đơn nguyên 1 – tòa nhà T2 – An Khánh và dứt điểm đối với công trình nhà máy thủy điện Lai Châu.

2. Mục tiêu quyết toán: Tiến độ cụ thể như sau:

- **Công trình tòa nhà T2 – An Khánh:** Hoàn thành công tác quyết toán Quý III/2018
- **Công trình thủy điện Lai Châu:** Hoàn thành công tác quyết toán Quý II/2018

IV. MỘT SỐ BIỆN PHÁP ĐỂ HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2018.

1. Công tác Quản lý kỹ thuật thiết bị & an toàn lao động.

- Kiểm tra sát sao về công tác an toàn lao động, chất lượng thi công, tiến độ thi công theo đúng Hợp đồng đã ký kết.
- Giải quyết dứt điểm việc quyết toán khối lượng đã thi công tại các công trình.
- Thực hiện tốt quy định đối với việc quản lý vật tư, thực hiện bố trí vận hành, bảo dưỡng kỹ thuật, bảo dưỡng định kỳ, tổ chức lập kế hoạch và tổ chức sửa chữa lớn thiết bị theo đúng yêu cầu kỹ thuật của từng loại thiết bị nhằm nâng cao tuổi thọ và khai thác tốt năng lực của thiết bị.

2. Công tác Kinh tế.

- Chấn chỉnh công tác kiểm điểm thực hiện kế hoạch SXKD tháng, quý, năm cụ thể, sâu sát hơn để phát hiện kịp thời các vấn đề tồn tại ảnh hưởng đến việc hoàn thành kế hoạch.
- Tập trung giải quyết dứt điểm các vướng mắc về khối lượng, biện pháp và dự toán..vv tại các công trình.
- Thực hiện nghiêm túc việc kiểm kê xác định giá trị khối lượng SXKD dở dang cuối năm; thực hiện hạch toán chi phí theo khoản mục: VL, NC, M...vv theo từng công trình, hạng mục công trình; tính toán đầy đủ chi phí phải trả các B phụ; quyết toán các khoản chi phí chủ yếu: VL, NC để tiến hành phân tích hoạt động kinh tế tài chính để xác

định chính xác kết quả SXKD và các nguyên nhân gây lỗ, biện pháp khắc phục hoặc kiến nghị xử lý trách nhiệm (nếu có).

3. Công tác đầu tư:

- Phần vốn đầu tư vào Công ty cổ phần Sông Đà - Tây Nguyên Công ty sẽ tiếp tục tìm đối tác để chuyển nhượng phần vốn đầu tư tại các Công ty trên. Giá trị cổ phiếu thoái vốn so với giá trị ban đầu của Công ty sẽ được trình HĐQT sau.

- Phần vốn đầu tư vào Công ty thủy điện Đắk Rinh Công ty tiếp tục ủy quyền cho Tổng công ty Sông Đà thực hiện đá giá tại Sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội.

4. Công tác Tài chính - Kế toán - Tín dụng và Thông tin kinh tế:

• Công tác tài chính - kế toán.

- Chấp hành tốt các quy định về tài chính kế toán hiện hành của Nhà nước. Tiếp tục rà soát và kiểm tra việc thực hiện các Quy định, Quy chế quản lý nội bộ đã ban hành.

- Có kế hoạch và biện pháp cụ thể để thu hồi vốn và công nợ tại các công trình trọng điểm, đặc biệt các công trình: Nam An Khánh, thủy điện Lai Châu, thủy điện Xekaman3&1....

5. Công tác chi trả lương và thực hiện các chế độ khác cho người lao động:

Thanh toán lương đúng hạn và nợ đọng cho BHXH quận Thanh Xuân để tạo điều kiện thuận lợi trong việc giải quyết chế độ, chính sách cho người lao động.

Trên đây là báo cáo về tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2017 và nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2018. Kính mong quý cổ đông đóng góp ý kiến hoàn thiện báo cáo làm cơ sở cho việc lãnh đạo điều hành của Ban Tổng giám đốc./.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Đại hội ĐCĐ năm 2018 (B/c);
- Thành viên HĐQT C.ty;
- Thành viên BKS C.ty;
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu HĐQT, TCHC.


CÔNG TY
CỔ PHẦN
SÔNG ĐÀ TÂY NGUYÊN
HỘI ĐỒNG - TP. HÀ NỘI
TỔNG GIÁM ĐỐC
Bùi Tuấn Dũng

BÁO CÁO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2017
KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2018

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2017	THỰC HIỆN NĂM	TỶ LỆ HT/KH NĂM (%)	KẾ HOẠCH NĂM 2018
I	GIÁ TRỊ SXKD	10 ³ d	28.458.950	4.023.459	14,14%	11.201.500
1	Xây lắp	10 ³ d	25.850.000	3.767.163		10.000.000
2	Sản xuất kinh doanh khác	10 ³ d	1.452.000	254.545		1.200.000
2	Hoạt động tài chính	10 ³ d	1.156.950	1.751		1.500
II	DOANH SỐ	10 ³ d	31.574.526	7.112.121	22,52%	10.000.000
1	Doanh thu	10 ³ d	28.809.292	6.465.724	22,44%	7.500.000
2	Thuế GTGT đầu ra	10 ³ d	2.765.234	646.397	23,38%	2.500.000
III	THU TIỀN VỀ TÀI KHOẢN	10 ³ d	35.000.000	7.633.381	21,81%	12.150.000
IV	LỢI NHUẬN					
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	10 ³ d		-1.764.795	N/A	0
2	Tỷ suất lợi nhuận	%				
	- Lợi nhuận/Doanh thu	%		-27,29	N/A	
	- Lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu	%		-21,51	N/A	
	- Lợi nhuận/Vốn điều lệ	%		-3,53	N/A	
3	LN sau thuế TNDN	10 ³ d	0	-1.764.795	N/A	0
V	CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC	10 ³ d	1.371.414	98.817	7,21%	1.225.693
1	Các khoản phải nộp Ngân sách	10 ³ d	1.110.594	-144.202	-12,98%	1.005.500
	- Thuế GTGT	10 ³ d	1.106.094	-155.538	-14,06%	1.000.000
	+ Thuế GTGT đầu ra	10 ³ d	2.765.234	5.607	0,20%	2.500.000
	+ Thuế GTGT đầu vào được khấu trừ	10 ³ d	1.659.141	161.145	9,71%	1.500.000
	- Thuế TNDN	10 ³ d				
	- Thuế TNCN	10 ³ d	1.500	8.336	555,73%	2.500
	- Thuế môn bài	10 ³ d	3.000	3.000	100,00%	3.000
2	Các khoản phải nộp khác	10 ³ d	260.820	243.019	93,17%	220.193
	- Bảo hiểm xã hội	10 ³ d	208.656	193.854	92,91%	175.368
	- Bảo hiểm y tế	10 ³ d	36.108	34.151	94,58%	31.256
	- Bảo hiểm thất nghiệp	10 ³ d	16.056	15.014	93,51%	13.569
VI	HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ	10 ³ d	0	0		0
1	Đầu tư tài chính	10 ³ d	0	0		0
	- Đầu tư tài chính ngắn hạn	10 ³ d				
	- Đầu tư tài chính dài hạn	10 ³ d		0		
2	Đầu tư nâng cao năng lực TB thi công	10 ³ d	0	0	0	0
	- Máy móc thiết bị	10 ³ d				
3	Đầu tư xây dựng cơ bản	10 ³ d	0	0	0	0
	- Nhà cửa vật kiến trúc	10 ³ d				0
4	Đầu tư KD bất động sản và hạ tầng	10 ³ d			0	
5	Đầu tư xây dựng cơ bản	10 ³ d	0			
VII	TIỀN LƯƠNG VÀ THU NHẬP					
1	CBCNV bình quân	Người	16	9	56,25%	13
2	Thu nhập b/q CBCNV/tháng/người	10 ³ d	6.000	6.150	102,50%	6.500

VIII	TSCĐ VÀ KHẤU HAO TSCĐ					
1	Nguyên giá TSCĐ b/q cần trích KH	10 ³ d	1.979.112	1.934.862	97,76%	1.934.862
2	Số tiền khấu hao TSCĐ	10 ³ d	198.274	203.981	102,88%	185.364
3	Tỷ lệ khấu hao TSCĐ	%	10,02	10,54	105,23%	9,58
4	Nguyên giá TSCĐ đầu kỳ	10 ³ d	2.016.116	2.016.116	100,00%	2.016.116
5	Nguyên giá TSCĐ đến cuối kỳ	10 ³ d	2.016.116	2.016.116	100,00%	2.016.116
6	Giá trị còn lại của TSCĐ đến cuối kỳ	10 ³ d	892.489	886.782	99,36%	701.418
IX	VỐN KINH DOANH ĐẾN CUỐI KỲ	10 ³ d	13.971.183	8.746.388	62,60%	8.206.388
1	Nguồn vốn chủ sở hữu	10 ³ d	9.971.183	8.206.388	82,30%	8.206.388
a	Vốn điều lệ	10 ³ d	50.000.000	50.000.000		50.000.000
b	Thặng dư vốn cổ phần	10 ³ d				
c	Quỹ Đầu tư phát triển	10 ³ d				
d	Quỹ Dự phòng tài chính	10 ³ d				
e	Lợi nhuận chưa phân phối	10 ³ d	-40.028.817	-41.793.612		-41.793.612
2	Vốn vay Ngân hàng và cá nhân	10 ³ d	4.000.000	540.000	13,50%	0
a	Vay ngắn hạn	10 ³ d	4.000.000	540.000	13,50%	0
b	Vay dài hạn	10 ³ d				
X	CÁC QUỸ ĐẾN CUỐI KỲ	10 ³ d	11.453	11.453	100%	11.453
1	Quỹ khen thưởng phúc lợi	10 ³ d	11.453	11.453		11.453
XI	CỔ TỨC					
1	Lợi nhuận sau thuế chia cho các cổ đông	10 ³ d	0	0	0	
2	Tỷ lệ cổ tức	%				

Hà Nội, ngày 17 tháng 03 năm 2018

KẾ TOÁN TRƯỞNG

TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN QUỐC CHINH

BUI TUẤN DŨNG



CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 19

Số: 16 CT/TCKT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 04 năm 2018

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2017 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018)

Căn cứ điều lệ tổ chức, hoạt động của Công ty Cổ phần Sông Đà 19 đã Được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

Năm 2017 Công ty cổ phần Sông Đà 19 đã ký hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 với Chi nhánh Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn (A&C) tại Hà Nội. Kết quả công tác kiểm toán như sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán viên đánh giá khái quát như sau:
 - Báo cáo tài chính đã được lập phù hợp với các chính sách kế toán, chuẩn mực kế toán Việt Nam và quy định hiện hành về kế toán của Việt Nam.
 - Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực về tình hình tài sản, công nợ, nguồn vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2017 cũng như kết quả hoạt động SXKD của Công ty cho năm tài chính 2017.
2. Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán
 - 2.1 Bảng cân đối kế toán: Truy cập Website: <http://songda19.com.vn>
 - 2.2 Báo cáo kết quả HĐSXKD: truy cập Website: <http://songda19.com.vn>
 - 2.3 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh: Truy cập Website: <http://songda19.com.vn>
3. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán./.

Nơi nhận :

- DHDCD;
- Thành viên HĐQT;
- TVBKS;
- Lưu TCKT.



Bùi Tuấn Dũng



**BAKER TILLY
A&C**

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

Số: 2.0294/18/TC-AC

Headquarters : 02 Trương Sơn St., Tân Bình Dist., Hồ Chí Minh City
Tel: (84.8) 3 5472972 - Fax: (84.8) 3 5472970
Branch in Hà Nội : 40 Giang Võ St., Đống Đa Dist., Hà Nội City
Branch in Nha Trang : Lot STH 06A.01, Lê Hồng Phong II Urban Area,
Phước Hải Ward, Nha Trang City
Branch in Cần Thơ : 15-13 Võ Nguyễn Giáp St., Cần Thơ City
www.a-c.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 19**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Sông Đà 19 (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 26 tháng 3 năm 2018, từ trang 07 đến trang 33, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Ban Tổng Giám đốc Công ty chưa xem xét trích lập dự phòng đối với các khoản đầu tư tài chính, có giá trị ghi sổ tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 là 15.861.458.336 VND, do không thu thập được báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 của các đơn vị nhận đầu tư (thuyết minh số V.2).

Khoản đầu tư góp vốn vào Công ty Cổ phần Sông Đà Tây Nguyên, giá trị 500.000.000 VND (thuyết minh V.2), một số khoản nợ phải trả người bán ngắn hạn và phải trả ngắn hạn khác có giá trị lần lượt là 9.950.697.171 VND và 8.237.186.057 VND (thuyết minh V.10 và V.14) chưa được đối chiếu xác nhận tại ngày 31 tháng 12 năm 2017.

Chúng tôi không thể thực hiện các thủ tục kiểm toán để thu thập đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp về các khoản mục nêu trên. Do đó, chúng tôi không thể xác định được ảnh hưởng và các điều chỉnh cần thiết (nếu có) đối với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 liên quan đến các khoản mục này.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sông Đà 19 tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các

00
NH
TY
SĐ
19
C
NH
TP

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (tiếp theo)

Vấn đề cần nhấn mạnh

Không phủ nhận ý kiến nêu trên, chúng tôi muốn lưu ý người đọc đến thuyết minh số VII.3 trong Bản thuyết minh Báo cáo tài chính về khoản lỗ 1.764.794.919 VND của Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 và tại ngày đó lỗ lũy kế là 41.793.612.204 VND, các khoản nợ ngắn hạn của Công ty đã vượt quá tổng tài sản ngắn hạn là 6.128.296.037 VND. Những điều kiện này, cùng những vấn đề khác được nêu trong thuyết minh số VII.3, cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Chi nhánh Hà Nội



Nguyễn Thị Tư - Phó Giám đốc

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0059-2018-008-1

Lê Văn Khoa - Kiểm toán viên

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 1794-2018-008-1

Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2018

HÀ NỘI

TỜ TRÌNH
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 19
(V/v: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 19;
- Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty cổ phần Sông Đà 19 được kiểm toán xác nhận bởi Chi nhánh Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C tại Hà Nội.

Trên cơ sở kết quả hoạt động SXKD năm 2017 đã được kiểm toán, Hội đồng quản trị Công ty trình và kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 của Công ty cổ phần Sông Đà 19, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017

T T	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	đồng	6.465.723.761	
2	Tổng chi phí (Bao gồm cả: CPTC, CPQL & CP#)	đồng	8.230.518.680	
3	Lợi nhuận theo BCKQKD năm 2017: (1)-(2)	đồng	(1.764.794.919)	
4	Thuế TNDN phải nộp	đồng		
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN: (3)-(4)	đồng	(1.764.794.919)	
6	Lợi nhuận năm trước để lại	đồng	(40.028.817.285)	
7	Lợi nhuận chưa chia	đồng	(41.793.612.204)	

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017

Không phân phối lợi nhuận do kết quả kinh doanh trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2017 lỗ (Theo công văn số: 460/SGDCK-QLNY ngày 18/02/2011 về việc “Hướng dẫn trả cổ tức bằng tiền mặt đối với các Công ty niêm yết”).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận./.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi.
- Lưu HĐQT, TCHC.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Bùi Tuấn Dũng

TỜ TRÌNH**CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 19**

(V/v: Quyết toán thù lao của HDQT, BKS năm 2017 và kế hoạch chi trả năm 2018)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**Căn cứ:**

- Luật doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 19.

Hội đồng quản trị công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc chi trả thù lao HDQT, BKS năm 2017 và dự kiến phương án chi trả thù lao của HDQT, BKS năm 2018, cụ thể như sau:

1. Quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký năm 2017
 - Số được chi do ĐHCĐ thường niên 2017 thông qua là: 294 triệu đồng.
 - Số thực tế chi trả năm 2017: Trong năm thực hiện chi trả tiền thù lao của năm 2015 và 2016 là: 160.500.000, đồng
 - Theo nghị quyết ĐHCĐ thường niên 2017 do kết quả SXKD của Công ty lỗ đề nghị không chi trả thù lao HDQT. Chỉ chi trả thù lao BKS và phụ cấp đối với thư ký Công ty với số tiền là: 90 triệu đồng và thực hiện chi trả trong năm 2018, đề nghị ĐHCĐ thường niên 2018 thông qua
2. Kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký Công ty năm 2018 (nếu hoạt động SXKD không lỗ)

TT	Nội dung chi phí	Số Người	Mức thù lao (Đ/người/tháng)	Thù lao khi có lãi/năm	Thù lao không có lãi/năm
A	B	1	2	3=(1)x(2)x12	4
1	Hội đồng quản trị.			222,000,000	18,000,000
	- Chủ tịch HDQT	1	5,000,000	60,000,000	
	- Thành viên HDQT	4	3,000,000	144,000,000	
	- Thư ký HDQT	1	1,500,000	18,000,000	18,000,000
2	Ban kiểm soát			72,000,000	72,000,000
	- Trưởng ban	1	3,000,000	36,000,000	36,000,000
	- Thành viên BKS	2	1,500,000	36,000,000	36,000,000
	Tổng cộng			294,000,000	90,000,000

Hội đồng quản trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 biểu quyết thông qua và phê chuẩn để triển khai thực hiện.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi.
- Lưu HDQT, TCHC.



Bùi Tuấn Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 19

Số: 09. TTr/HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 19
(V/v: Ủy quyền phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 19

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 19;
- Dự kiến kế hoạch SXKD và kế hoạch đầu tư năm 2018 của Công ty cổ phần Sông Đà 19 và tình hình thực tế.

Để đảm bảo yêu cầu kiểm soát và kiểm toán kết quả SXKD, kiểm toán báo cáo quyết toán tài chính năm 2018 đạt chất lượng cao và theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty cổ phần Sông Đà 19 thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi.
- Lưu HĐQT, TCHC.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Bùi Tuấn Dũng

**BÁO CÁO
CÔNG TÁC HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 19 NĂM 2017**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Sông Đà 19

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 19 báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 về kết quả hoạt động giám sát quá trình quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty trong năm 2017.

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017

Thông qua chương trình hoạt động năm 2017, Ban kiểm soát đã triển khai hoạt động theo đúng quyền hạn, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp:

- Tham gia vào các cuộc họp Hội đồng quản trị mở rộng hàng quý;
- Thẩm định Báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động SXKD hàng quý, năm 2017;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc thông qua việc xem xét việc ban hành và thực thi các nghị quyết, quyết định, quy chế...
- Kiểm tra tính chính xác, trung thực, hợp pháp trong việc lập, luân chuyển sử dụng, lưu trữ chứng từ kế toán, lập báo cáo tài chính định kỳ.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1. Thẩm định công tác quản lý, điều hành hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc:

- Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc và những cán bộ quản lý đã thực hiện các quyền nhiệm vụ được giao đúng với quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty;
- Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đều có sự nhất trí cao của các thành viên, đồng thời được Ban Tổng giám đốc tổ chức triển khai nghiêm túc;
- Năm 2017 Công ty không tìm được công trình gói đầu dẫn đến sản lượng, doanh thu trong năm đạt 14% và 22,5% kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 đã thông qua;
- Việc thoái vốn tại Công ty TNHH thủy điện Đăk Lây không hoàn thành do Đối tác chuyển nhượng đã không thể thực hiện tiếp và xin thanh lý hợp đồng chuyển nhượng vốn;
- Công tác thu hồi vốn và công nợ, thu tiền về tài khoản tuy không đạt kế hoạch đề ra. Nhưng trong năm Công ty đã nỗ lực Quyết toán và thu hồi vốn tại các công trình tồn đọng từ lâu như: Tổ hợp chung cư cao tầng Nam Xa La, Công trình nhà máy thủy điện Hòa Na, Công trình thủy điện Đăk Mi 2, Công trình nhà máy thủy điện Lai Châu.

- Việc nợ đọng thuế trên 3 tỷ đồng, nợ lương CBCNV 06 tháng đã ảnh hưởng đến việc thực hiện các chế độ cho người lao động và nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước.

2. Thẩm định báo cáo tài chính của Công ty năm 2017:

- Công tác kế toán được áp dụng đúng quy định của Pháp luật, chế độ, chuẩn mực kế toán Việt Nam hiện hành. Việc lập, luân chuyển, sử dụng và bảo quản chứng từ kế toán nhìn chung đảm bảo tính hợp pháp, hợp lý và hợp lệ. Việc lập, ghi chép, sử dụng và bảo quản sổ sách kế toán đầy đủ, kịp thời và đúng biểu mẫu quy định của chế độ kế toán hiện hành. Báo cáo kế toán được lập theo đúng mẫu biểu, được gửi tới đúng đối tượng và thời gian quy định (nhất là gửi các báo cáo với Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội đúng thời gian).

- Báo cáo tài chính đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2017 và kết quả hoạt động SXKD của Công ty cho kỳ hoạt động từ 01/01/2017 đến 31/12/2017.

- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty đến thời điểm 31/12/2017:

T T	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Số tiền	Ghi chú
Tài sản:		đồng	43.821.285.845	
1	Tài sản ngắn hạn	đồng	29.486.602.012	
2	Tài sản dài hạn	đồng	14.334.683.833	
Nguồn vốn:			43.821.285.845	
1	Nợ phải trả	đồng	35.614.898.049	
2	Vốn chủ sở hữu	đồng	8.206.387.796	
Kết quả SXKD:				
1	Doanh thu thuần về bán hàng, doanh thu tài chính và thu nhập khác	đồng	6.465.723.761	
2	Tổng chi phí (chi phí tài chính, chi phí quản lý)	đồng	8.230.518.680	
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	(1.764.794.919)	
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	(353)	

III. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Theo đánh giá của Ban kiểm soát thì báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Sông Đà 19 tại thời điểm ngày 31/12/2017, cũng như kết quả SXKD, các luồng lưu chuyển tiền tệ và tình hình thực hiện đầu tư trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý liên quan. Xong Ban kiểm soát cũng lưu ý và kiến nghị Công ty một số vấn đề sau:

- Đẩy mạnh công tác nghiệm thu thanh toán, quyết toán tại các công trình. Có kế hoạch và biện pháp cụ thể để thu hồi công nợ, tiếp tục đơn đốc để thu hồi các khoản phải thu khó đòi.

- Có các giải pháp và xây dựng cơ chế cần thiết để đẩy mạnh công tác tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm việc làm mới cho năm 2018 và các năm tiếp theo.

IV. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2018 CỦA BAN KIỂM SOÁT:

1. Tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty.
2. Tham gia kiểm soát các mặt hoạt động của ban điều hành, thực hiện kiểm tra 06 tháng năm 2018. Đồng thời đóng góp và đưa ra các ý kiến góp ý vào các mặt hoạt động của Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2017. Trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Đại hội ĐCĐ C.ty 2018 (B/c).
- HĐQT C.ty.
- Ban Tổng giám đốc.
- Các Phòng, Ban C.ty.
- Lưu BKS, TCHC.

T/M BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thị Thanh Bình

Số: 10 TT/CT - HĐQT

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2018

TỜ TRÌNH

CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

V/v Sửa đổi và bổ sung điều lệ Công ty; thay đổi nội dung

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 27/11/2014
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH 11 ngày 29/6/2006 của Quốc hội;
- Căn cứ Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017.

Để phù hợp với các quy định Pháp luật của Nhà nước và phản ánh đúng thực trạng của Công ty mặt khác để hoàn thành mục tiêu kế hoạch SXKD của Công ty các năm tiếp theo. Hội đồng quản trị công ty trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty, như sau:

Sửa đổi bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty theo Điều lệ mẫu được quy định tại Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017

(Có thuyết minh chi tiết kèm theo)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu ĐHĐCĐ; HĐQT

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Bùi Tuấn Dũng

BÁO CÁO

THUYẾT MINH VỀ DỰ THẢO SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

“Kèm theo tờ trình số TTr/HĐQT ngày tháng 04 năm 2018 của Hội đồng quản trị Công ty”

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 ngày 30/10/2015 Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 19 đã được thông qua gồm 21 chương – 54 điều.

Thực hiện theo Thông tư số: 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 Hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng.

Hội đồng quản trị đã giao cho Tổng giám đốc Công ty và các phòng chức năng nghiên cứu xây dựng dự thảo Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 19 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua.

Sau đây là thuyết minh về những nội dung cơ bản của dự thảo sửa đổi Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 19.

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA SÔNG ĐÀ 19 (Ban hành ngày 30/10/2015)	DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI (Theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC)	Ghi chú
Khoản c và d, điểm 3, Điều 13 – Đại hội cổ đông		
c) Khi số thành viên của Hội đồng quản trị ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn 1/2 số thành viên quy định trong Điều lệ;	c) Khi số thành viên của Hội đồng quản trị ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn 1/3 số thành viên quy định trong Điều lệ;	
đ) Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp theo Điều 136 Luật Doanh nghiệp hoặc	đ) Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp hoặc	
Khoản b, điểm 3, Điều 14 – Quyền và nhiệm vụ của ĐHCĐ		
b) Việc mua cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó.	b) Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện tương ứng với tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua giao dịch khớp lệnh trên Sở giao dịch chứng khoán hoặc chào mua công khai theo quy định của pháp luật.	

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA SÔNG ĐÀ 19
(Ban hành ngày 30/10/2015)

DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI
(Theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC)

Ghi chú

Khoản 1, Điều 16 – Thay đổi các quyền

Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 51% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua

Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua

Điểm a, khoản 2, Điều 17 – Triệu tập ĐHCĐ

a) Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội chậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông

a) Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội. Được lập không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông

Khoản 6, Điều 21 – Thâm quyền và thể thức lấy ý kiến...

.....Biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.

.....Biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu

Khoản 1; 3, Điều 22 – Biên bản họp ĐHCĐ

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản, Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa Đại hội; Thư ký và có các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng Anh và có các nội dung chủ yếu sau đây:

3. Biên bản có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.

3. Biên bản có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ

Khoản 1; 2, Điều 24 – Thành viên và nhiệm kỳ của HĐQT

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người.

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là ba (03) người đến năm (05) người.

Điểm c; i, Khoản 4, Điều 25 – Quyền và nhiệm vụ của HĐQT

c) Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 149 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp.....

c) Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 149 Luật doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 135 và Khoản 1, Khoản 3 Điều 162 Luật doanh nghiệp.....

i) Việc Công ty mua hoặc thu hồi không quá 10% mỗi loại cổ phần;

i) Việc mua lại hoặc thu hồi không quá 10% tổng số cổ phần của

<p style="text-align: center;">ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH CỦA SÔNG ĐÀ 19 (Ban hành ngày 30/10/2015)</p>	<p style="text-align: center;">DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI (Theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC)</p>	<p style="text-align: center;">Ghi chú</p>
	<p>từng loại đã được chào bán trong mười hai (12) tháng;</p>	
<p>Khoản 4; 9, Điều 27 – Các cuộc họp của HĐQT</p>		
<p>4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều này phải được tiến hành trong thời hạn mười lăm (15) ngày sau khi có đề xuất họp</p>	<p>4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều này phải được tiến hành trong thời hạn bảy (07) ngày sau khi có đề xuất họp</p>	
<p>9. Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định trên, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất.....</p>	<p>9. Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định trên, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất.....</p>	



Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2018

BÁO CÁO KẾT QUẢ

(Về việc: Đề cử, ứng cử bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 19 nhiệm kỳ 2018 -:- 2023)

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 19

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 19.
- Đơn đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 19 nhiệm kỳ 2013 -:- 2018 của các cổ đông/nhóm cổ đông.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 19 báo cáo Đại hội đồng cổ đông công ty năm 2018 về việc đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 19 (SD19) nhiệm kỳ 2018 -:- 2023 của các cổ đông/nhóm cổ đông, cụ thể như sau:

I. Đối với đề cử ứng viên vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2013 -:- 2018 của các cổ đông/nhóm cổ đông:

1. Về ứng cử: Công ty không nhận được Hồ sơ ứng cử đến 16 giờ ngày 27/04/2018.

2. Về đề cử: Công ty nhận được 03 đơn đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông, cụ thể như sau:

2.1. Nhóm cổ đông của Công ty SD19:

Nhóm cổ đông hiện đang sở hữu là 2.374.694 cổ phần (trong đó số cổ phần đã nắm giữ liên tục 06 tháng là 2.374.694 cổ phần), tương đương với tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của SD19 là 47,49 %.

Nhóm cổ đông này đề cử 3 ứng viên vào Hội đồng quản trị SD19 nhiệm kỳ 2018 -:- 2023, cụ thể như sau:

a. Ông Bùi Tuấn Dũng

- Ngày sinh: 30/6/1979

- Địa chỉ: Số 157A, Ngõ 10, đường Chiến Thắng, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, TP Hà Nội.

- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ - kỹ sư thủy lợi.

- Chức vụ hiện nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 19 kiêm Tổng giám đốc Công ty

b. Ông Hoàng Việt Thanh

- Ngày sinh: 15/01/1977

- Địa chỉ: Số nhà 72, ngõ 1/62/23 Phố Bùi Xương Trạch, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ - kinh tế.
- Chức vụ hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 19 kiêm Phó tổng giám đốc Công ty

c. Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

- Ngày sinh: 11/02/1972
- Địa chỉ: Số nhà 8, Lô 12, Khu đô thị Dịch Vọng, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân - kinh tế.
- Chức vụ hiện nay: Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 19.

Như vậy Hội đồng quản trị Công ty đã nhận được 03 đơn đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông đề cử 3 ứng viên vào Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 19 nhiệm kỳ 2018 -:- 2023.

II. Đối với đề cử ứng viên vào Ban kiểm soát SD19 nhiệm kỳ 2013 -:- 2018 của các cổ đông/nhóm cổ đông:

1. Về ứng cử: Công ty không nhận được Hồ sơ ứng cử đến 16 giờ ngày 27/04/2018.
2. Về đề cử: Công ty nhận được 03 đơn đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông, cụ thể như sau:

2.1. Nhóm cổ đông của Công ty SD19:

Nhóm cổ đông hiện đang sở hữu là 2.374.694 cổ phần (trong đó số cổ phần đã nắm giữ liên tục 06 tháng là 2.374.694 cổ phần), tương đương với tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ của SD19 là 47,49 %.

Nhóm cổ đông này đề cử 3 ứng viên vào Ban kiểm soát SD19 nhiệm kỳ 2018 -:- 2023, cụ thể như sau:

a. Ông Bùi Anh Ngọc

- Ngày sinh: 28/05/1978
- Địa chỉ: Phòng 428, VP3, Bán Đảo Linh Đàm, Quận Hoàng Mai, TP Hà Nội.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư – Cao đẳng xây dựng cầu đường.
- Chức vụ hiện nay: Thành viên ban kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 19.

b. Ông Nguyễn Khắc Chiến

- Ngày sinh: 12/01/1967
- Địa chỉ: Số nhà 25, Ngõ 9, Phố An Hòa, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, TP Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân - kinh tế.

- Chức vụ hiện nay: Thành viên ban kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 19 kiêm Trưởng phòng TC-HC.

c. Ông Trần Văn Giang

- Ngày sinh: 14/11/1981

- Địa chỉ: Số 9, Ngõ 5, Ao Sen, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, TP Hà Nội.

- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ - kỹ sư xây dựng.

- Chức vụ hiện nay: Thư ký HĐQT Công ty cổ phần Sông Đà 19.

Như vậy Hội đồng quản trị Công ty đã nhận được 03 đơn đề cử của các cổ đông/nhóm cổ đông đề cử 3 ứng viên vào Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 19 nhiệm kỳ 2018 -:- 2023.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 19 xin báo cáo tổng hợp về kết quả việc đề cử, ứng cử và đề nghị Đại hội đồng cổ đông SD19 bầu vào thành viên HĐQT, BKS của SD19 nhiệm kỳ 2018 -:- 2023 theo phương thức bầu dồn phiếu tại ĐHĐCĐ năm 2018 theo đúng Điều lệ Công ty và đúng quy định của Pháp luật.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Đại hội ĐCĐ năm 2018 (B/c).
- Lưu HĐQT, TCHC.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Bùi Tuấn Dũng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Sơ yếu lý lịch

- Họ và tên: **HOÀNG VIỆT THANH** Giới tính: Nam.
- Ngày tháng năm sinh: 15/01/1977 Nơi sinh: Thái Bình.
- Quốc tịch: Việt Nam Tôn giáo: Không.
- CMTND số: 011794560 cấp ngày 30/03/2006 tại Công an Hà Nội.
- Nơi đăng ký HKTT: Số nhà 72, ngõ 1/62/23 Phố Bùi Xương Trạch, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội.
- Chỗ ở hiện tại: Số nhà 72, ngõ 1/62/23 Phố Bùi Xương Trạch, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội.
- Trình độ văn hóa: 12/12.
- Quá trình học tập, Đào tạo chuyên môn, chứng chỉ:

Thời gian	Trường/Cơ sở đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Ghi chú
	Đại học Dân lập Phương Đông	Thạc sỹ QTKD Cử nhân kinh tế Sơ cấp chính trị	

9. Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Ghi chú
1999 -:- 2002	Chi nhánh Công ty XD Sông Đà 502	Nhân viên kế toán	
2002 -:- 2003	Chi nhánh Công ty XD Sông Đà 502	Kế toán trưởng	
2003 -:- 2005	Xí nghiệp Sông Đà 502 - Công ty CP Sông Đà 5	Trưởng ban Tài chính kế toán	
2005 -:- 2008	Xí nghiệp Sông Đà 506 - Công ty CP Sông Đà 5	Phó giám đốc Xí nghiệp	
2008 -:- 2009	Công ty cổ phần Sông Đà 5	Phó kế toán trưởng	
2009 -:- 2012	Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và phát triển năng lượng Sông Đà 5	Kế toán trưởng	

2013 -:- 10/2015	Công ty cổ phần Sông Đà 19	Phó kế toán trưởng	
11/2015 -:- 9/2017	Công ty cổ phần BOT Biên Cương	Kế toán trưởng	
10/2017 -:- Nay	Công ty cổ phần Sông Đà 19	Thành viên HĐQT, kiêm Phó Tổng giám đốc Công ty	

Tôi xin cam kết:

- Tính chính xác, trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật và các nội dung trên trong Sơ yếu lý lịch.

- Nếu được Đại hội đồng cổ đông năm 2018 bầu làm Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 -:- 2023, tôi xin cam kết sẽ thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, hết khả năng về sự phát triển chung của Công ty.

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2018

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN người khai
(Chính quyền địa phương hoặc cơ quan nơi công tác) (Ký và ghi rõ họ tên)

T/L TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY
TRƯỞNG PHÒNG TỔ CHỨC - HÀNH CHÍNH



Nguyễn Khắc Chiến

Trần

Quang Việt Trần

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Sơ yếu lý lịch

1. Họ và tên: **BÙI TUẤN DŨNG** Giới tính: Nam.
2. Ngày tháng năm sinh: 30/6/1979 Nơi sinh: Hải Dương.
3. Quốc tịch: Việt Nam Tôn giáo: Không.
4. CMTND số: 017389154 cấp ngày 14/06/2012 tại Công an Hà Nội.
5. Nơi đăng ký HKTT: Số 157A, Ngõ 10, đường Chiến Thắng, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, TP Hà Nội.
6. Chỗ ở hiện tại: Số 157A, Ngõ 10, đường Chiến Thắng, Phường Văn Quán, Quận Đông, TP Hà Nội.
7. Trình độ văn hóa: 12/12.
8. Quá trình học tập, Đào tạo chuyên môn, chứng chỉ:

Thời gian	Trường/Cơ sở đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Ghi chú
	Đại học Thủy lợi	Thạc sỹ Thủy lợi Kỹ sư thủy lợi Sơ cấp chính trị	

9. Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Ghi chú
Tháng 8/2003 - 12/2004	Công ty Sông Đà 5	Cán bộ kỹ thuật	
Tháng 01/2005 - 11/2006	XN Sông Đà 506 – Công ty Sông Đà 5	Cán bộ kỹ thuật	
Tháng 12/2006 - 3/2008	Công ty Sông Đà 5	Trưởng ban kỹ thuật	
Tháng 4/2008 - 10/2009	Công ty Sông Đà 5	Phó giám đốc Xí nghiệp	
Tháng 11/2009 - 7/2015	Công ty cổ phần Sông Đà 19	Trưởng phòng KTKT	
Tháng 8/2015 – Nay	Công ty cổ phần Sông Đà 19	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty	

Tôi xin cam kết:

- Tính chính xác, trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật và các nội dung trên trong Sơ yếu lý lịch.

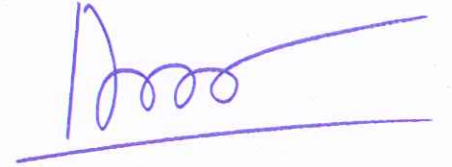
- Nếu được Đại hội đồng cổ đông năm 2018 bầu làm Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 -:- 2023, tôi xin cam kết sẽ thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, hết khả năng về sự phát triển chung của Công ty.

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2018

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN người khai
(Chính quyền địa phương hoặc cơ quan nơi công tác) (Ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Khắc Chiến



Bùi Tuấn Dũng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Sơ yếu lý lịch

- Họ và tên: **NGUYỄN THỊ THANH BÌNH** Giới tính: Nữ.
- Ngày tháng năm sinh: 11/02/1972 Nơi sinh: Hòa Bình.
- Quốc tịch: Việt Nam Tôn giáo: Không.
- CMTND số: 012583315 cấp ngày 10/12/2011 tại Công an Hà Nội.
- Nơi đăng ký HKTT: Tập thể Y tế I, Tổ 10, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội
- Chỗ ở hiện tại: Số nhà 8, Lô 12, Khu đô thị Dịch Vọng, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12.
- Quá trình học tập, Đào tạo chuyên môn, chứng chỉ:

Thời gian	Trường/Cơ sở đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Ghi chú
	Đại học KHXH & Nhân văn	Cử nhân kinh tế Sơ cấp chính trị	

9. Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Ghi chú
Tháng 11/1993 - 12/1996	Công ty xây dựng công trình ngầm Sông Đà 10	Nhân viên phòng TCHC	
Tháng 01/1997 - 12/1999	Xí nghiệp Hàm I - Công ty xây dựng công trình ngầm Sông Đà 10	Nhân viên Ban TCHC	
Tháng 01/2000 - 01/2000	Xí nghiệp XL và thi công ngầm 10-1 – Công ty xây dựng công trình ngầm Sông Đà 10	Nhân viên Ban TCKT	
Tháng 02/2000 - 6/2002	Công ty xây lắp năng lượng Sông Đà 11	Nhân viên Phòng Kinh tế kế hoạch	
Tháng 07/2002 - 03/2007	Trung tâm thí nghiệm điện - Công ty Sông Đà 11	Nhân viên Ban TCKT	
Tháng 04/2007 - 03/2009	Công ty cổ phần kỹ thuật điện Sông Đà	Nhân viên Phòng TCKT	

Tháng 05/2009 - Nay	Công ty cổ phần Sông Đà 19	Phó Phòng TCHC	
------------------------	----------------------------	----------------	--

Tôi xin cam kết:

- Tính chính xác, trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật và các nội dung trên trong Sơ yếu lý lịch.
- Nếu được Đại hội đồng cổ đông năm 2018 bầu làm Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 -:- 2023, tôi xin cam kết sẽ thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, hết khả năng về sự phát triển chung của Công ty.

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2018

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN
(Chính quyền địa phương hoặc cơ quan nơi công tác)

Người khai
(Ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Thị Thanh Bình

Tháng 10/2012 - Nay	Công ty cổ phần Sông Đà 19	Trưởng Phòng TCHC	
------------------------	-------------------------------	-------------------	--

Tôi xin cam kết:

- Tính chính xác, trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật và các nội dung trên trong Sơ yếu lý lịch.

- Nếu được Đại hội đồng cổ đông năm 2018 bầu làm Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 :- 2023, tôi xin cam kết sẽ thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, hết khả năng về sự phát triển chung của Công ty.

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2018

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN người khai
(Chính quyền địa phương hoặc cơ quan nơi công tác) (Ký và ghi rõ họ tên)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Bùi Tuấn Dũng


Nguyễn Khắc Chiến

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Sơ yếu lý lịch

- Họ và tên: **TRẦN VĂN GIANG** Giới tính: Nam.
- Ngày tháng năm sinh: 14/11/1981 Nơi sinh: Hòa Bình
- Quốc tịch: Việt Nam Tôn giáo: Không.
- CMTND số: 017498621 cấp ngày 02/07/2013 tại Công an Hà Nội.
- Nơi đăng ký HKTT: Số 9, Ngõ 5, Ao Sen, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, TP Hà Nội.
- Chỗ ở hiện tại: Số 9, Ngõ 5, Ao Sen, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, TP Hà Nội.
- Trình độ văn hóa: 12/12.
- Quá trình học tập, Đào tạo chuyên môn, chứng chỉ:

Thời gian	Trường/Cơ sở đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Ghi chú
	Đại học xây dựng	Kỹ sư xây dựng Sơ cấp chính trị	

9. Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Ghi chú
Tháng 05/2009 - 7/2015	Công ty cổ phần Sông Đà 19	Cán bộ kỹ thuật	
Tháng 8/2015 - 12/2017	Công ty cổ phần Sông Đà 19	Phó phòng Kinh tế kỹ thuật	
Tháng 01/2018 - Nay	Công ty cổ phần Licogi 12	Đội thi công công trình	

Tôi xin cam kết:

- Tính chính xác, trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật và các nội dung trên trong Sơ yếu lý lịch.

- Nếu được Đại hội đồng cổ đông năm 2018 bầu làm Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 -- 2023, tôi xin cam kết sẽ thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, hết khả năng về sự phát triển chung của Công ty.

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2018

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN
(Chính quyền địa phương hoặc cơ quan nơi công tác)

người khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

T/Ư TỌNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY
TRƯỜNG PHÒNG TỔ CHỨC - HÀNH CHÍNH



Nguyễn Khắc Chiến

A handwritten signature in blue ink, appearing to be "Trần Văn Giang".

Trần Văn Giang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Sơ yếu lý lịch

- Họ và tên: **BÙI ANH NGỌC** Giới tính: Nam.
- Ngày tháng năm sinh: 28/05/1978 Nơi sinh: Hải Dương.
- Quốc tịch: Việt Nam Tôn giáo: Không.
- CMTND số: 141928706 cấp ngày 07/8/2010 tại Công an Hải Dương.
- Nơi đăng ký HKTT: Phòng 428, VP3, Bán Đảo Linh Đàm, Quận Hoàng Mai, TP Hà Nội.
- Chỗ ở hiện tại: Phòng 428, VP3, Bán Đảo Linh Đàm, Quận Hoàng Mai, TP Hà Nội.
- Trình độ văn hóa: 12/12.
- Quá trình học tập, Đào tạo chuyên môn, chứng chỉ:

Thời gian	Trường/Cơ sở đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Ghi chú
	Cao đẳng giao thông vận tải	Cử nhân cao đẳng xây dựng cầu đường	

9. Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Ghi chú
Tháng 07/2005 - 12/2011	Công ty cổ phần xây dựng tập đoàn Thăng Long	Cán bộ kỹ thuật	
Tháng 5/2013 - 9/2013	Công ty cổ phần đầu tư & XD Hồng Hà số 1	Cán bộ kỹ thuật	
Tháng 10/2013 - 11/2015	Công ty cổ phần Hồng Hà Hà Nội	Cán bộ kỹ thuật	
Tháng 12/2015 - Nay	Công ty cổ phần Sông Đà 19	Cán bộ kỹ thuật	

Tôi xin cam kết:

- Tính chính xác, trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật và các nội dung trên trong Sơ yếu lý lịch.

- Nếu được Đại hội đồng cổ đông năm 2018 bầu làm Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 -:- 2023, tôi xin cam kết sẽ thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, hết khả năng về sự phát triển chung của Công ty.

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2018

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN người khai
(Chính quyền địa phương hoặc cơ quan nơi công tác) (Ký và ghi rõ họ tên)

**T/L TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY
TRƯỞNG PHÒNG TỔ CHỨC - HÀNH CHÍNH**



Nguyễn Khắc Chiến

Bùi Anh Ngọc